BỘ Y TẾ
TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NỘI DUNG ÔN THI TỐT NGHIỆP NĂM 2016
CHO SINH VIÊN CAO ĐẲNG CHÍNH QUY

I. NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH SINH VIÊN PHẢI TRÌNH BÀY ĐƯỢC KHI THI

1.1. Đại cương về nhóm thuốc

- Đặc điểm về cấu trúc chung của nhóm
- Phân loại
- Tác dụng chung của nhóm và cơ chế tác dụng, nguyên tắc sử dụng chung của cả nhóm (nếu có)
- Tác dụng không mong muốn
- Chỉ định điều trị

1.2. Các thuốc cụ thể

1.2.1. *Thuốc có nguồn gốc hoá dược*

- Tên quốc tế, tên khác (nếu có)
- Nguồn gốc
- Tính chất lý hoá
- Phương pháp định tính, định lượng
- Tác dụng
- Chỉ định điều trị
- Tác dụng không mong muốn
- Chống chỉ định
- Dạng bào chế và biệt dược thường gặp (hoặc công thức điển hình)
    + Đặc điểm công thức
    + Vai trò các thành phần
    + Kỹ thuật bào chế
- Các quy chế liên quan:
    + Quy định quản lý thuốc gây nghiện
    + Quy định ghi nhãn thuốc
    + Quy định quản lý thuốc hướng tâm thần và tiền chất
    + Quy chế kê đơn và bán thuốc theo đơn

1.2.2. *Thuốc có nguồn gốc dược liệu*

- Tên cây thuốc *(Tên, họ Việt Nam; tên, họ la tinh)*
- Phân bố
- Bộ phận dùng
- Kể tên các hoạt chất chính
- Phương pháp chế biến và bảo quản

- Công dụng, cách dùng và liều dùng

II- NHỮNG NHÓM THUỐC VÀ THUỐC CỤ THỂ

2.1. Thuốc có nguồn gốc hoá dược

STT	Nhóm thuốc	Thuốc cụ thể
1.	***Thuốc hạ sốt giảm đau***	Aspirin (Acid acetyl salicylic) Paracetamol (Acetaminophen)
2.	***Thuốc giảm đau gây nghiện***	Morphin
3.	***Thuốc lợi tiểu***	Furosemid Hydroclorothiazid
4.	***Thuốc điều trị tăng huyết áp***	Captopril Nifedipin
5.	***Thuốc chống viêm không steroid***	Ibuprofen Diclofenac
6.	***Thuốc an thần, gây ngủ***	Diazepam Phenobarbital
7.	***Thuốc phòng và điều trị sốt rét***	Quinin Artemisinin và dẫn chất
8.	***Thuốc chữa giun sán***	Albendazol Niclosamid
9.	***Các vitamin***	Vitamin B_1 (Thiamin) Vitamin B_6 (Pyridoxin) Vitamin C (Acid ascorbic) Vitamin A (Retinol)
10.	***Kháng sinh nhóm betalactam***	Benzyl penicilin (Penicilin G) Phenoxymethyl penicilin (Penicilin V) Amoxicilin Cephalexin Cefuroxim
11.	***Kháng sinh nhóm aminosid***	Streptomycin
12.	***Kháng sinh nhóm macrolid***	Erythromycin
13.	***Các chất kháng khuẩn nhóm quinolon***	Acid nalidixic Ciprofloxacin
14.	***Thuốc chống viêm nhóm Steroid***	Hydrocortison (cortisol) Prednisolon Dexamethason
15.	***Thuốc điều trị viêm loét dạ dày tá tràng***	Cimetidin Omeprazol
16.	***Thuốc điều trị ho - hen***	Codein

		Salbutamol
17.	***Thuốc điều trị bệnh đái tháo đường***	Metformin Glibenclamid

2.2. Thuốc có nguồn gốc dược liệu

STT	Dược liệu	STT	Dược liệu
1.	Bạch chỉ	12.	Canhkina
2.	Bạc hà	13.	Đại hồi(*)
3.	Mã đề	14.	Hoàng liên
4.	Hoè	15.	Hoàng bá
5.	Quế(*)	16.	Hương nhu trắng(*)
6.	Mã tiền	17.	Cà độc dược
7.	Kim ngân	18.	Bách bộ
8.	Trúc đào(*)	19.	Cam thảo bắc(*)
9.	Mã tiền(*)	20.	Ma hoàng
10.	Sen	21.	Dừa cạn
11.	Bình vôi		

(17 Nhóm thuốc: 37 Hoá dược; 21 Dược liệu)

Ghi chú: Phần có ký hiệu (*) là phần nội dung mới bổ sung, điều chỉnh

Hà Nội, ngày 8 tháng 6 năm 2016

KT. HIỆU TRƯỞNG

PHÓ HIỆU TRƯỞNG

BỘ Y TẾ TRƯỜNG ĐẠI HỌC DƯỢC HÀ NỘI

Thái Nguyễn Hùng Thu